

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **198/2022/HSST**

Ngày: 23/11/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU-TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Xuân Hùng

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Hoàng Công Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2022/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 362/2022/QĐXXST-HS **ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Duy Tr**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/10/1988 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Thôn M , xã Y, huyện Y, Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Nguyễn Duy T, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1966; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1988; Con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất 2018.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **22/6/2022**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Nguyễn Duy Tr gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H nói “Có không lấy cho em cái”, nghĩa là Tr hỏi H có ma túy Heroine không bán cho Tr. H hỏi “Lấy bao nhiêu” thì Tr trả lời “Lấy em hai cái”. Hải đồng ý và nói với Tr “Đi đến cánh đồng gần nhà thờ giáo xứ X xã D mà lấy hai cái năm trăm”. Sau đó, Tr điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 88F1 – 078.33 đi từ nhà Tr tại xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đến địa điểm đã hẹn. Khi đến nơi, Tr đưa cho H số tiền 500.000 đồng, H cầm lấy tiền và đưa cho Tr 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói nilon màu đen có chứa gói giấy màu trắng, bên trong cùng có chứa ma túy Heroine. Tr cầm lấy gói ma túy đó ở lòng bàn tay trái rồi đi về khu vực nghĩa trang nằm bên cạnh Quốc lộ 1A thuộc xóm M, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để sử dụng ma túy. Khi vào nghĩa trang, Tr vứt bỏ vỏ bao nilon màu hồng phía ngoài rồi để 02 gói ma túy xuống nền gạch ngay cạnh vị trí Tr ngồi. Tr lấy ngẫu nhiên 01 gói trong 02 gói ma túy trên bỏ phần vỏ bao nilon màu đen bên ngoài để chuẩn bị sử dụng. Lúc này, Nguyễn Văn V (sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc) đi ngang qua gặp Tr và xin sử dụng ma túy cùng, khi cả hai chưa kịp sử dụng thì vào lúc 09 giờ 45 phút cùng ngày Tổ công tác Công an xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Duy Tr về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại nền gạch bên trong nghĩa trang cạnh vị trí Nguyễn Duy Tr đang ngồi 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroine và 01 (Một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có chứa ma túy Heroine. Sau đó, Tổ công tác tiến hành niêm phong số vật chứng thu giữ và lập biên bản quả tang rồi bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An để điều tra xử lý theo quy định.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định:

01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy có tổng khối lượng cả bì là 0,225 gam (Không phải hai trăm hai mươi lăm gam). Sau khi loại bỏ bao bì, chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,145 gam (Không phải một trăm bốn mươi lăm gam). Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 0,06 gam (Không phải không sáu gam) chất bột màu trắng để giám định, ký hiệu M1.

01 (Một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có chứa các chất bột màu trắng nghi là ma túy có tổng khối lượng cả bì là 0,215 gam (Không phải hai trăm mười lăm gam). Sau khi loại bỏ bao bì, chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,1 gam (Không phải một gam). Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 0,05 gam (Không phải không năm gam) chất bột màu trắng để giám định, ký hiệu M2.

Số chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Duy Trọng có tổng khối lượng là: 0,145 gam + 0,1 gam = 0,245 gam (Không phải hai trăm bốn mươi lăm gam).

Tại Bản kết luận giám định số 938/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1,M2) thu giữ của Nguyễn Duy Tr gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu thu giữ của Nguyễn Duy Tr có tổng khối lượng là 0,245 gam (Không phải hai trăm bốn mươi lăm gam).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy Tr khai nhận mua ma túy với mục đích sử dụng.

** Về vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:*

- 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy Tr sau khi đã lấy mẫu giám định.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng, Imei 1: 350804631841484, Imei 2: 350804631841492.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 88F1 – 078.33, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Nguyễn Duy Tr.

Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Diễn Châu.

Cáo trạng số 197/CT-VKSDC, ngày 23/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa **0,135 gam** ma túy (Heroin) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Duy Tr. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng, Imei 1: 350804631841484, Imei 2: 350804631841492. Trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 88F1 – 078.33, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Nguyễn Duy Tr.

Bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Duy Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án: Vào khoảng 9 giờ 45 phút ngày 22/6/2022, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm M, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Duy Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,245 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã D phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Duy Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo về điều khoản và tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, như vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Hải là người bán ma túy cho Nguyễn Duy Tr (theo lời khai của Tr), do Tr không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn V là người xin Nguyễn Duy Tr cùng sử dụng ma túy. Tuy nhiên, V chưa thực hiện hành vi sử dụng ma túy và cũng không tham gia việc tàng trữ ma túy cùng với Tr nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 0,135 gam ma túy (Heroin) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Duy Tr. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng, Imei 1: 350804631841484, Imei 2: 350804631841492 vì đây là phương tiện bị cáo liên lạc để mua ma túy.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 88F1 – 078.33 là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho gia đình bị cáo Nguyễn Duy Tr.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Duy Tr 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/6/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 0,135 gam ma túy (Heroin) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Nguyễn Duy Tr. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng, Imei 1: 350804631841484, Imei 2: 350804631841492. Trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 88F1 – 078.33, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Nguyễn Duy Tr. Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo phiếu nhập kho số NK 207 ngày 28/9/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Duy Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Xuân Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu Lê Thị Thùy Linh

Nguyễn Đình Lâm

